

Bản án số: 68 /2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 06/12/2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Đức Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thái Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 256/2021/TLST–HNGĐ ngày 26/10/2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Mỹ Th - Sinh năm 1993

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc H - Sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Th, anh H vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 10 năm 2021, bản tự khai và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Hoàng Thị Mỹ Th trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Quốc H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND xã Sông Nhạn, đây là hôn nhân lần đầu của cả hai. Cuộc sống hôn nhân thời gian đầu hạnh phúc, khoảng hai năm trở lại đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H không chăm lo cho cuộc sống gia đình, chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi nhau. Nay tình cảm không còn, chị Th yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Quốc H có 02 người con là các cháu Nguyễn Hoàng Bích Ng, sinh ngày 08/10/2016 và Nguyễn Hoàng Bích Ng, sinh ngày 21/3/2021. Sau khi ly hôn, chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, tự thỏa thuận, nợ chung không có, không yêu cầu.

Ngoài các yêu cầu trên, chị Th không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**\* *Tại bản tự khai ngày 02/11/2021 và lời khai đối chất anh Nguyễn Quốc H trình bày:***

Anh thống nhất với trình bày của chị Th về quá trình kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên, chị Th yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì còn thương vợ con.

Trường hợp Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn, thì anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Bích Ng, giao cháu Nguyễn Hoàng Bích Ng cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con và cũng không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận

Nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

**\* *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:***

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của đương sự từ khi thụ lý cho đến nay đều đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị Mỹ Th.

- Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Hoàng Bích Ng, sinh ngày 08/10/2016 và Nguyễn Hoàng Bích Ng, sinh ngày 21/3/2021 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Sông Nhạn vào ngày 14/12/2015 nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị Th cho rằng, cuộc sống hôn nhân của anh chị không có hạnh phúc, nguyên nhân là do anh H chăm lo cho cuộc sống gia đình. Anh H thừa nhận những lời khai của chị Th là đúng sự thật, nhưng anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh H đến Tòa án hòa giải nhưng anh H vắng mặt không có lý do, điều đó chứng tỏ anh H không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Như vậy, có thể thấy mâu thuẫn giữa chị Th, anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Th là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn Hoàng Bích Ng, sinh ngày 08/10/2016 và Nguyễn Hoàng Bích Ng1, sinh ngày 21/3/2021 và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Chị Th đã cung cấp cho Tòa án Phụ lục hợp đồng lao động và phiếu chi lương, trong đó thể hiện mức thu nhập của chị Th là 7.008.964 (Bảy triệu không trăm lẻ tám nghìn chín trăm sáu mươi bốn đồng). Trong quá trình làm việc, anh H cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng và giao cháu Ng1 cho chị Th nuôi dưỡng, anh H không cấp dưỡng nuôi con cho cháu Ng1 cũng như không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi cháu Ng.

Xét yêu cầu của chị Th, anh H nhận thấy: hiện nay cháu Ng và Ng1 đang do chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng. Công việc của anh H thường xuyên làm ca đêm nên không có thời gian chăm sóc, giáo dục con, bên cạnh đó anh H cũng không cung cấp bảng lương để chứng minh mức thu nhập nhằm đảm bảo cuộc sống cho con. Như vậy, giao hai cháu Ng và Ng1 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời anh Hùng không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội Đồng xét xử nên ghi nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Chị Hoàng Thị Mỹ Th được ly hôn với anh Nguyễn Quốc H.
2. Về con chung: giao hai cháu Nguyễn Hoàng Bích Ng, sinh ngày 08/10/2016 và Nguyễn Hoàng Bích Ng1, sinh ngày 21/3/2021 cho chị Thanh trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.
3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời anh Nguyễn Quốc H không phải cấp dưỡng nuôi con.
- Sau khi ly hôn, anh H vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Anh H có quyền đến thăm con không ai được ngăn cản. Khi cần thiết chị Th, anh H được quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.
4. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.
5. Về án phí: Chị Th nộp 300.000 đồng án phí án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo biên lai số 0000781 ngày 25/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Hoàng Thị Mỹ Th, anh Nguyễn Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- THADS H. Cẩm Mỹ;
- UBND xã Sông Nhạn (81/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Tuân**